

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Thực hiện Luật Thi đua khen thưởng số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09/11/2020 của Bộ Nội vụ bãi bỏ Khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Long.

1. Khoản 2, Điều 2 sửa đổi, bổ sung như sau:

“ 2. Không xét khen thưởng đối với các trường hợp sau đây:

Việc triển khai thực hiện Luật, Pháp lệnh, Nghị định hoặc khen thưởng phục vụ hội nghị, hội thảo, diễn đàn và các chương trình phối hợp.

Tổng kết nhiệm kỳ, kỷ niệm ngày thành lập ngành, thành lập đơn vị.”

2. Khoản 3, Điều 3 sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Hoạt động cụm, khối thi đua

Cụm, khối thi đua có trách nhiệm xây dựng Quy chế hoạt động, kế hoạch, nội dung, phương pháp tổ chức phát động phong trào thi đua nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu đăng ký giao ước thi đua.

Cụm, khối thi đua tổ chức phát động thực hiện các phong trào thi đua, các nhiệm vụ chính trị được giao nhằm phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh; tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị phục vụ cho công tác sơ kết, tổng kết và xem xét đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

Điều hành hoạt động cụm, khối thi đua có Cụm trưởng, Khối trưởng là Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức được phân công.

Cụm trưởng, Khối trưởng chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu đã ký kết. Xây dựng kế hoạch công tác, chuẩn bị nội dung, đơn đốc kiểm tra các hoạt động trong khối. Tổ chức các cuộc họp, chủ trì hội nghị sơ kết 6 tháng và tổng kết năm, bình chọn suy tôn các đơn vị đạt thành tích xuất sắc, đề nghị Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

Cụm, Khối thi đua tổ chức hội nghị sơ kết trước ngày 15 tháng 7; Hội nghị tổng kết trước ngày 20 tháng 01 năm sau.

Hàng năm các cụm, khối thi đua tiến hành bình xét thi đua và lựa chọn tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua. Đơn vị đứng thứ nhì cụm, khối thi đua hoặc đơn vị có nhiều thành tích tiêu biểu xuất sắc trong từng lĩnh vực có thể đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen (đơn vị được đề nghị khen thưởng tổng điểm các tiêu chí thi đua phải đạt từ điểm chuẩn trở lên).”

3. Bổ sung Điều 4a như sau:

“Điều 4a. Xét tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc

Đối tượng xét tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc

Đối với đơn vị cấp tỉnh: Phòng, ban và tương đương thuộc sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh và tương đương; các phòng, ban, khoa, đơn vị thuộc chi cục, các bệnh viện, trung tâm thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh gồm: Công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã và các đơn vị trực thuộc như xí nghiệp, phòng, phân xưởng.

Đối với cấp huyện gồm: phòng, ban và tương đương; các đơn vị trực thuộc cấp huyện, UBND xã, phường, thị trấn.

Đối với ngành giáo dục đào tạo gồm: Trung tâm giáo dục thường xuyên, trường trung học phổ thông, trường trung học cơ sở, trường tiểu học, trường mầm non; các phòng, khoa thuộc trường cao đẳng, đại học.

Số lượng đề nghị UBND tỉnh xét tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc được xét chọn không quá 50% trong tổng số các tập thể đạt tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.”

4. Khoản 2, Điều 5 sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Khen thưởng theo đợt (chuyên đề):

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng và trình khen thưởng các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND phát động. Các phong trào do Thủ tướng Chính phủ phát động, Tỉnh ủy, HĐND, UBND phát động do cơ quan chuyên trách làm công tác thi đua khen thưởng (Sở Nội vụ) phối hợp với các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực, các đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua, đăng ký thi đua và gửi về Ban Thi đua Khen thưởng Trung ương để theo dõi tổng hợp.

Các phong trào do sở, ban, ngành tỉnh phát động có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh, thời gian thực hiện phong trào từ 3 năm trở lên, thì đơn vị chủ động phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và đăng ký với Sở nội vụ gửi về Ban Thi đua Khen thưởng Trung ương để theo dõi tổng hợp (nếu có).

Số lượng, tiêu chuẩn xét khen thưởng của mỗi chuyên đề được dự kiến trong kế hoạch, trong đó số lượng tập thể, cá nhân ở cấp cơ sở phải nhiều hơn tỉnh (trừ chuyên đề đó chỉ có cấp tỉnh tham gia) và phải có 01 năm được tặng giấy khen của cấp cơ sở tặng giấy khen về phong trào thi đua đã được phê duyệt.

b) Khen thưởng các phong trào thi đua ngắn hạn do sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh chủ trì có thời gian từ 1 đến 2 năm. Khi tổng kết phong trào các đơn vị bình chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen (Số lượng không quá 5 tập thể, 10 cá nhân)

Sơ kết các đợt thi đua ngắn hạn có thời gian từ 1 đến 2 năm và tổng kết các đợt thi đua dưới 1 năm các sở, ban, ngành, đoàn thể phát động và khen thưởng theo thẩm quyền.

c) Đối với khen thưởng tổng kết ngành, nhiệm kỳ đại hội, kỷ niệm thành lập ngành... hoặc các lĩnh vực tiêu biểu theo ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh không thuộc điểm a, b khoản này tùy theo thành tích đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen (số lượng không quá 5 tập thể, 10 cá nhân)

d) Các cơ quan Trung ương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được xem xét khen thưởng thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do Chủ tịch UBND tỉnh phát động có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh, góp phần xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đối với tập thể, cá nhân thực hiện các phong trào thi đua theo văn bản của bộ, ngành Trung ương. Số lượng, đối tượng được quy định trong văn bản của

Trung ương giao cấp tỉnh khen thưởng thì do cơ quan chuyên môn trao đổi với Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng.

đ) Khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong thực hiện chính sách pháp luật thuế hàng năm khi đạt các tiêu chuẩn sau:

Chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

Sản xuất kinh doanh hiệu quả, vượt chỉ tiêu nộp ngân sách của kế hoạch năm, tổng số thuế phát sinh nộp ngân sách năm sau cao hơn năm trước.

Trường hợp do nguyên nhân khách quan (thiên tai, dịch bệnh, địch họa...) nên số thuế nộp ngân sách giảm so năm trước nhưng vẫn thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước và các quy định khác, nhiều năm liền có số thuế nộp lớn, có nhiều đóng góp cho ngân sách của tỉnh, góp phần cho phát triển kinh tế xã hội của tỉnh thì được xem xét khen thưởng.”

5. Điểm c, khoản 3, Điều 5 sửa đổi, bổ sung như sau:

“c) Tập thể có mức đóng góp từ 200 triệu đồng, cá nhân có mức đóng góp từ 100 triệu đồng trở lên, hộ gia đình có mức đóng góp từ 150 triệu đồng trở lên; tập thể, cá nhân là người nước ngoài có mức đóng góp như trong nước.

Tập thể có công vận động đóng góp từ 400 triệu đồng, từ 200 triệu đồng trở lên đối với cá nhân để xây dựng các công trình phúc lợi xã hội, các hoạt động vì mục đích từ thiện, nhân đạo... nơi tiếp nhận vật chất (hoặc tiền) đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

Tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp công sức trên các lĩnh vực văn hóa, xã hội, kinh tế, an ninh - quốc phòng, góp phần giữ vững an ninh trật tự, phát triển kinh tế xã hội tỉnh Vĩnh Long. Số lượng tập thể, cá nhân được khen thưởng do cơ quan chuyên môn trao đổi với Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

Tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất hoặc thành tích đặc biệt xuất sắc trong các lĩnh vực có tầm ảnh hưởng đối với tỉnh hoặc khu vực, quốc gia, quốc tế do đơn vị, địa phương quản lý trực tiếp hoặc cơ quan thông tin, truyền thông phát hiện, biểu dương đề nghị khen thưởng.”

6. Điều 10 sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 10. Tỷ lệ xét thi đua, khen thưởng

Kết quả bình xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phải có từ 2/3 thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen thưởng đồng ý (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản), trừ các Danh hiệu thi đua được quy định tại Khoản 8, Điều 45, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017.”

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 10 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT TU, HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học-Công báo;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, 3.13.05.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lữ Quang Ngời